

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **36/2023/HS-ST**
Ngày 05-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phán

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ông Tạ Đình Thành, bà Cao Trúc Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 7 năm 2023 tại Hội trường A – Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước trực tuyến với điểm cầu Hội trường – Công an thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2023/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn C**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1987; Nơi sinh tại: Hà Tĩnh; Nơi thường trú: thôn Thành Phú, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Chỗ ở: khu phố 4, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Họ và tên cha: Phan Thanh Sương, sinh năm 1964; Họ và tên mẹ: Trần Thị Soa, sinh năm 1968; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Linh, sinh năm 1985 (đã ly hôn); Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2011 và nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 13/02/2011 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tuyên phạt 06 tháng tù theo Bản án số 29/2011/HSST, ngày 20/6/2011. Bị cáo đã thi hành xong Bản án và được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại điểm cầu Hội trường – Công an thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phan Văn C (sau đây viết tắt là Chương) là người thường sử dụng ma túy, nên ngày 16/3/2023, Chương thuê xe ôm chở đến đầu đường 06/01 (Sáu Tháng Một),

thuộc khu phố 5, phường Long Thủy, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá và 01 cái nỏ thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy) có giá 50.000 đồng. Người phụ nữ đi một lúc sau quay lại đưa cho Chương 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng đục cuộn bên trong 01 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín hai đầu kích thước khoảng 3x0,5cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá và 01 cái nỏ bằng thủy tinh. Sau đó, Chương đưa cho người phụ nữ này 250.000 đồng và lấy mảnh giấy vệ sinh trên cho vào túi quần trước bên phải rồi đi đến phòng số 01 thuộc nhà trọ bà Nguyễn Thị Sen tại khu phố Bình Giang 2, phường Sơn Giang, thị xã Phước Long chơi. Khi đến nơi Chương lấy mảnh giấy vệ sinh cuộn bên trong 01 đoạn ống hút chứa ma túy đá và 01 cái nỏ bằng thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy đá) để lên trên bình ga chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Văn C

Vật chứng thu giữ gồm: 01 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín hai đầu kích thước khoảng 3x0,5cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá; 01 nỏ bằng thủy tinh (Dụng cụ sử dụng ma túy); 01 kéo sắt màu đen; 01 chai nước hiệu Sting và 01 ống hút nhựa.

Tại Bản kết luận giám định số 338/KL(MT)-KTHS ngày 22/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận tinh thể màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là Ma túy, khối lượng: 0,1181gam, loại Methamphetamine (BL 28).

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSPL, ngày 31-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước truy tố đối với hành vi của bị cáo Phan Văn C về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 32, 38 và 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phan Văn C mức hình phạt tù 18 tháng đến 02 năm tù và đề nghị xử lý vật chứng.

Ý kiến của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, do bị cáo phạm tội ở đầu khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng* của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội:*

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, vật chứng của vụ án, đồng thời phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Phước và kết luận của Đại diện Viện kiểm sát, cùng các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 57 phút, ngày 16-03-2023 Phan Văn C thuê xe ôm chở đến khu phố 5, phường Long Thủy, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước mua ma túy đá và 01 cái nõ thủy tinh để sử dụng ma túy. Chương cho vào túi quần trước bên phải rồi đi đến phòng số 01 thuộc nhà trọ bà Nguyễn Thị Sen tại khu phố Bình Giang 2, phường Sơn Giang, thị xã Phước Long chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang. Kết quả giám định số lượng chất ma túy Chương tàng trữ để sử dụng có khối lượng là: 0,1181gam, loại Methamphetamine.

Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, được pháp luật hình sự bảo vệ. Gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương, là nguyên nhân chính gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm nghiêm trọng khác.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mặc dù khi thực hiện hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được tác hại của chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện để thỏa mãn lối sống sa đọa, hủy hoại chính tương lai và sức khỏe của bản thân bị cáo.

Vì vậy, hành vi của bị cáo Phan Văn C đã đủ các yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng số 39/CT-VKSPL, ngày 31-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và biện pháp xử lý:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thể hiện sự “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, bị cáo là lao động chính, đang nuôi con nhỏ và mẹ già. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân không tốt, ngày 13/02/2011 bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tuyên phạt 06 tháng tù theo Bản án số 29/2011/HSST, ngày 20/6/2011.

Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, cần áp dụng hình phạt tù nhằm răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc xử sự của cuộc sống được pháp luật hình sự bảo vệ, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa bản thân thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời giáo dục bị cáo ý thức đấu tranh phòng chống các tội phạm về ma túy.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Chương, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau.

[4] Xét các ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa:

Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của

pháp luật là đúng, nhưng đề nghị mức hình phạt có phần nghiêm khắc. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của pháp luật, nhân thân và hoàn cảnh của bị cáo cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt là phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] *Về vật chứng*: Căn cứ vào điểm c khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là 0,0908 gam ma túy, loại Methamphetamine, được Phòng PC09 Công an tỉnh Bình Phước niêm phong số: 338 ngày 17-3-2023 và 01 nỏ bằng thủy tinh (Dụng cụ sử dụng ma túy) là “*vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành*” cần tuyên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 kéo sắt màu đen; 01 chai nước hiệu Sting và 01 ống hút nhựa là vật dụng bị cáo dùng vào việc sử dụng ma túy, hiện không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về chi phí tố tụng: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn C phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.
 - Căn cứ các Điều 326 và 327 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
 - Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 32, 38 và 50 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Phan Văn C 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 16/3/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo để chấp hành hình phạt tù;
2. Căn cứ các Điều 106 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 20-12-2016 về án phí, lệ phí.
 - Tịch thu tiêu hủy gồm: 0,0908 gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định, được Phòng PC09 Công an tỉnh Bình Phước niêm phong số: 338 ngày 17-3-2023; 01 nỏ bằng thủy tinh (Dụng cụ sử dụng ma túy); 01 kéo sắt màu đen; 01 chai nước hiệu Sting và 01 ống hút nhựa.
 - Về chi phí tố tụng: Bị cáo Phan Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- CQĐT CA thị xã Phước Long;
- CQTHAHS CA thị xã Phước Long;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

Nguyễn Văn Phán